

Nội dung bài viết

1. [Bài văn mẫu 1: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm hay](#)
2. [Bài văn hay 2: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm](#)
3. [Bài văn mẫu 3: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm hay nhất](#)
4. [Bài văn hay 4: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm](#)
5. [Bài văn mẫu 5: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm hay nhất](#)
6. [Dàn ý chi tiết: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm](#)

### ***Bài văn mẫu 1: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm hay***

Đoạn thơ đã nói lên một cách dung dị mà thấm thía về cội nguồn sâu xa của Đất Nước.

Giọng điệu thủ thỉ tâm tình, nhà thơ gợi lên một không khí trầm lắng như kể chuyện cổ tích, như dẫn hồn ta ngược thời gian trở về cội nguồn Đất Nước và dân tộc. Bốn chữ "ngày xưa ngày xưa" dùng rất khéo:

*Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi*

*Đất Nước có trong những cái "ngày xưa ngày xưa ..." mẹ thường hay kể.*

Chữ "có" trong "đã có rồi", "Đất Nước có trong những cái..." đã làm cho ý thơ khẳng định, tỏa sáng niềm tin. Tục ăn trầu, truyện cổ tích Trầu - Cau gợi lên hình ảnh Đất Nước xa xưa, "Đất Nước bắt đầu"... Truyền thuyết Thánh Gióng cho biết sự vươn mình của dân tộc, đánh dấu sức mạnh quật khởi "Đất Nước lớn lên". Câu thơ mở rộng đến 12, 13 chữ, với cách gieo vần lưng (đầu - trầu, ăn - dân) nên vẫn thanh thoát, giàu âm điệu:

*"Đất Nước bắt đầu với miếng trầu giờ bà ăn*

*Đất Nước lớn lên khi dân mình trồng tre mà đánh giặc".*

Hai chữ "lớn lên" liên tưởng đến hình ảnh chú bé làng Gióng lên ba vươn vai thành một tráng sĩ oai phong lẫm liệt khi Đất Nước bị giặc Ân xâm lược.

Rồi nhà thơ nói đến phong tục và đạo lý tốt đẹp lâu đời của nhân dân ta. Phong tục "bới tóc" của người Lạc Việt. Câu ca dao nói về đạo vợ chồng: "Tay bưng chén muối

đĩa gừng - Gừng cay muối mặn xin đừng quên đã nhập hồn vào câu thơ Nguyễn Khoa Điềm:

*"Tóc mẹ thì bới sau đầu*

*Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn".*

Chuyện "ngày xưa ngày xưa" nhưng vẫn hiện diện trên "tóc mẹ" trong tình thương của "cha mẹ" bây giờ. "Đất Nước đã có rồi", "Đất Nước có...", "Đất Nước bắt đầu", "Đất Nước lớn lên" và Đất Nước đang hiện diện quanh ta, gần gũi ta.

Tiếp theo, nhà thơ lấy sự hình thành và phát triển ngôn ngữ dân tộc để nói về nguồn gốc lâu đời của Đất Nước. Mỗi vật dụng đều có một cái tên riêng: "Cái cột, cái kèo thành tên". Nhân Dân ta có nghề trồng lúa nước lâu đời. Nghề trồng lúa nước tạo nên nền văn minh sông Hồng. Khi hạt gạo được sáng tạo nên bằng công sức "một nắng hai sương", thì ngôn từ "xay, giã, giần, sàng" cũng xuất hiện. Tiếng Việt là của quý lâu đời của Đất Nước ta, Nhân Dân ta. Cách nói của Nguyễn Khoa Điềm thật ý vị:

*"Cái kèo, cái cột thành tên*

*Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng*

*Đất Nước có từ ngày đó".*

Lấp lánh trong đoạn thơ là hình ảnh Đất Nước thân yêu. Quá khứ của Đất Nước "ngày xưa ngày xưa" đang hiện trong "miếng trầu bây giờ bà ăn". Có Đất Nước anh hùng "biết trồng tre mà đánh giặc". Có Đất Nước cần cù trong lao động sản xuất: "Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng". Có nền văn hóa giàu bản sắc, nền văn hiến rực rỡ hội tụ qua thuần phong mỹ tục (tục ăn trầu, tục bới tóc), qua tục ngữ ca dao "gừng cay muối mặn", qua cổ tích thần thoại, truyền thuyết.

Đoạn thơ 9 câu, 85 chữ mà không hề có một từ Hán Việt nào. Ngôn từ bình dị, cách nói biểu cảm thân mật. Hiện diện trong đoạn thơ là: ta, dân mình, bà, cha, mẹ. Có miếng trầu, cây tre, tóc mẹ,... Có "gừng cay muối mặn" cái kèo, cái cột, hạt gạo, v.v... Thật là thân thuộc và gần gũi, sâu xa và thấm thía, rung động. Tưởng tượng thì phong phú, liên tưởng thì bao la. Đoạn thơ đã "nhịp mãi lên một tấm lòng sứ điệp" để ta yêu thêm Đất Nước và tự hào về Đất Nước. Cấu trúc đoạn thơ: "tổng – phân – hợp"; mở đầu là câu "Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi", khép lại đoạn thơ là câu "Đất Nước có từ ngày đó". Tính chính luận đã làm sáng đẹp chất trí tuệ kết hợp hài hòa với chất trữ tình đậm đà. Đoạn thơ mang vẻ đẹp độc đáo nói về cội nguồn Đất Nước thân yêu.

**Bài văn hay 2: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm**

Đất nước, đã từ lâu, là điểm hẹn tâm hồn của biết bao văn nghệ sĩ. Được khơi nguồn từ đề tài quen thuộc ấy, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm có cho mình một lối đi riêng. Nguyễn Khoa Điềm từng chia sẻ: “Đất Nước với các nhà thơ khác là của những huyền thoại, của những anh hùng nhưng với tôi là của những con người vô danh, của nhân dân”. “Tôi cố gắng thể hiện hình ảnh Đất Nước Giản dị, gần gũi nhất”. Rút ra từ trường ca “Mặt đường khát vọng”, đoạn trích “Đất Nước” là sự kết tinh của những sáng tạo độc đáo, mới mẻ của Nguyễn Khoa Điềm. Với 9 câu thơ mở đầu, nhà thơ đã đưa người đọc trở về với lịch sử của dân tộc để trả lời cho câu hỏi đất nước có từ bao giờ:

*Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi*

.....

*Đất Nước có từ ngày đó*

Nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm là một trong những nhà thơ tiêu biểu của thế hệ trẻ thơ năm chống Mỹ cứu nước. Thơ Nguyễn Khoa Điềm lôi cuốn người đọc bởi xúc cảm lắng đọng, giàu chất suy tư. Phân tích Đất Nước mới thấy được đây là một đoạn trích tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật độc đáo ấy. Đất Nước là phần đầu chương V của trường ca “Mặt đường khát vọng” – tác phẩm được ra đời vào năm 1971, giữa lúc của kháng chiến chống Mỹ diễn ra khốc liệt.

Đất Nước bắt đầu từ một cách trang trọng mà hết sức bình dị, gần gũi:

*Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi*

*Đất Nước có trong những “cái ngày xưa ngày xưa” mẹ thường hay kể*

*Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bà ăn bây giờ*

*Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc*

Đất Nước vốn là giá trị bền vững, vĩnh hằng; Đất Nước được tạo dựng, bồi đắp qua nhiều thế hệ, được truyền từ đời này, sang đời khác: Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi. Đứng trước một Đất Nước thiêng liêng như thế, lòng thơ dâng trào niềm xúc động và thành kính. Hai từ “Đất Nước” được viết hoa một cách trang trọng. Đó là cách mà nhà thơ thể hiện niềm tự hào và lòng thành kính trước Đất Nước của mình. Khi ta cất tiếng khóc chào đời, khi ta lớn lên, Đất Nước đã hiện hữu. Đất Nước có từ bao giờ/ Suy ngẫm về cội nguồn của Đất Nước, Nguyễn Khoa Điềm bỗng phát hiện: Đất Nước

có trong những cái ngày xưa ngày xưa mẹ kê/ Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bà ăn. Mẹ Đất Nước vừa cổ kính lâu đời vừa bình dị, mộc mạc hiện ra trong câu thơ của Nguyễn Khoa Điềm. Đất Nước là văn hóa kết tinh từ tâm hồn Việt. Từ truyện cao dao, cổ tích đến tục ngữ, “miếng trầu” đã là một hình tượng nghệ thuật mang tính thẩm mỹ, là hiện thân của tình yêu thương, lòng thủy chung của tâm hồn dân tộc.

Cùng với tục ăn trầu, Đất Nước còn, gắn liền với những phong tục khác:

– Tóc mẹ thì bới sau đầu

– Cái kèo cái cột thành tên

Thân thương, mộc mạc biết chừng nào là búi tóc sau đầu của mẹ, là những nếp nhà dựng lên từ cái kèo, cái cột, mái lá, tường rơm, vách đất; là cách đặt tên con giản dị nôm na. Mộc mạc, thân thương vật như đó cũng là một phần của Đất Nước. Và Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc. Hình ảnh Đất Nước thật thân thuộc với những lũy tre xanh rì, những búp măng non bật mình vươn thẳng. Có thể thấy, từ bao đời nay, từ truyền thuyết dân gian đến tác phẩm thơ hiện đại, cây tre trở thành biểu tượng cho sức mạnh tinh thần quật cường đánh giặc cứu nước và giữ nước, biểu tượng phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam. Từ “lớn lên” được dùng rất chính xác, rạo rực niềm tin, niềm tự hào dân tộc. Giọng thơ thâm trầm, trang nghiêm làm cho suy từ về cội nguồn Đất Nước giàu chất triết luận mà vẫn thiết tha, trữ tình. Cách cảm nhận, lí giải cội nguồn Đất Nước bằng những hình ảnh bình dị, thân thuộc đã khẳng định rằng: Đất Nước gần gũi, thân thuộc, bình dị ngay trong đời sống mỗi người.



Với Nguyễn Khoa Điềm, Đất Nước còn ẩn mình trong những vật nhỏ bé nhất. Đất Nước ẩn mình trong hạt muối, nhánh gừng; đắm sâu trong tình thương mẹ cha: Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn. Được chất lọc từ văn hóa dân gian, câu thơ trăn trối những ý tứ sâu xa. Dù sống cuộc sống thiếu thốn, gian khổ, cha mẹ ta vẫn thương yêu nhau như gừng cay muối mặn, vẫn gắn bó trước sau, mặn mà, đĩnh đạc. Đất Nước mình giản dị thân thương là thế. Hình ảnh Đất Nước còn có trong từng bông lúa, củ khoai: Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng. Hình ảnh thơ giản dị nhưng gợi ra tập quán sản xuất gắn liền với văn minh lúa nước của dân tộc Việt Nam. Để làm ra hạt gạo trắng ngần, bát cơm thơm, người nông dân phải dầm sương, dãi nắng, bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, tỉ mỉ xay, giã, dầm, sàng. Hình ảnh thơ gợi lên bao sự lam lũ, vất vả, nhọc nhằn cùng phẩm chất cần cù, chịu khó của những người chân lấm, tay bùn.

9 câu đầu khép lại bằng tứ thơ khái quát về thời điểm hình thành Đất Nước: Đất Nước có từ ngày đó. Ngày đó vừa là trạng từ chỉ thời gian trong quá khứ vừa là một phép thế đại từ. Vậy là Đất Nước có từ khi mẹ thường kể chuyện cổ tích cho con nghe, khi dân ta biết trồng tre đánh giặc, biết trồng ra hạt lúa, củ khoai, biết ăn trầu, búi tóc, biết sống yêu thương, thủy chung. Lịch sử Đất Nước thật giản dị, gần gũi mà xa xôi, linh thiêng biết mấy.

Đoạn thơ chín câu, tám lăm chữ mà không hề có một từ Hán Việt. Ngôn ngữ thơ bình dị, gần gũi, nồng hời hợt cuộc sống. Tính chính luận đã làm sáng đẹp chất trí tuệ hài hòa với chất trữ tình đậm đà. Đoạn thơ đã “nhịp mãi một tấm lòng sứ điệp” để ta thêm yêu và tự hào về Đất Nước.

### ***Bài văn mẫu 3: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm hay nhất***

Con người Việt Nam ta từ xưa đến nay tinh thần yêu nước, lòng dũng cảm luôn chảy trong dòng máu, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh để bảo vệ độc lập tự do cho Tổ quốc. Trong những năm tháng kháng chiến chống Mĩ gian khổ, có biết bao nhiêu bài thơ, bài văn ra đời để cổ vũ tinh thần chiến đấu cho quân và dân ta ngoài mặt trận. Một trong số các tác phẩm khơi gợi lòng yêu nước đó không thể không kể đến Trường ca Mặt đường khát vọng của tác giả Nguyễn Khoa Điềm mà nổi bật là đoạn trích Đất nước. Mở đầu đoạn trích, tác giả lí giải về cội nguồn của Đất nước vô cùng thân thương.

Nguyễn Khoa Điềm được biết đến là nhà thơ với phong cách trữ tình chính luận độc đáo. Thơ Nguyễn Khoa Điềm thu hút, hấp dẫn người đọc bởi sự đan kết cảm xúc nồng nàn và suy tư sâu lắng của một thanh niên trí thức tự ý thức sâu sắc về vai trò, trách nhiệm của mình trong cuộc chiến đấu vì đất nước và nhân dân. “Trường ca Mặt đường khát vọng” là một tác phẩm tiêu biểu cho phong cách thơ văn của ông. Đoạn trích Đất nước thuộc chương V của bản Trường ca. Ở đoạn trích, tác giả lí giải cội nguồn của Đất nước; và cội nguồn đó được lí giải vô cùng tinh tế qua 9 câu đầu của bài thơ:

*“Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi*

.....

*Đất Nước có từ ngày đó...”*

Mở đầu đoạn thơ, tác giả khẳng định trực tiếp rằng Đất nước này đã tồn tại từ rất lâu rồi, khi mà con người mới sinh ra trên mảnh đất của họ thì chính nơi đó là đất nước, là quê hương. Đất Nước ra đời từ rất xa xưa như một sự tất yếu, trong chiều sâu của lịch sử thời các vua Hùng dựng nước và giữ nước đã đi vào sử sách được lưu truyền đến tận bây giờ. Đất nước trước hết không phải là một khái niệm trừu tượng mà là những gì rất gần gũi, thân thiết ở ngay trong cuộc sống bình dị của mỗi con người. Từ lời hát mẹ ru, từ những câu chuyện “ngày xưa ngày xưa” mà mẹ kể đã nuôi dưỡng chúng ta khôn lớn, làm ta hiểu hơn về văn hóa của ta, theo ta đi hết cuộc đời và trở thành một phần kí ức tốt đẹp khiến ta không thể quên. Những câu chuyện cổ tích, những bài học đạo lí làm người, ước mơ khát vọng của nhân dân về lẽ công bằng được gửi gắm vào câu ca dao đó đã góp phần tạo nên Đất nước đa dạng về văn hóa như hiện nay.

*“Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn*

*Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc”*

Nhai trầu từ lâu đã trở thành một thói quen không thể thiếu của những người phụ nữ Việt Nam nhất là các bà, các mẹ và từ lâu dân gian ta đã có câu chuyện sự tích trầu cau nói về tình nghĩa con người. Từ những năm tháng trước công nguyên, từ thời của hai Bà Trưng, Bà Triệu, là lần đầu tiên nước ta mạnh mẽ đứng lên khởi nghĩa đánh đuổi giặc ngoại xâm. Từ những câu chuyện truyền thuyết Thánh Gióng với hình ảnh nhổ cả lũy tre giờ cao đánh đuổi giặc. Cây tre cũng là hình ảnh biểu tượng của người nông dân Việt Nam, hiền lành, thật thà, chăm chỉ và chất phác nhưng cũng rất kiên cường bất khuất. Từ hình những ảnh thực tế, cho đến đời sống tinh thần, đó là từng bước đi lên trưởng thành của một dân tộc, của một đất nước con người ý thức được về đất nước, về sự tồn tại của đất nước và ý thức về việc phải có trách nhiệm bảo vệ lãnh thổ, bảo vệ bờ cõi đất nước.

Bên cạnh truyền thống về lòng yêu nước, tác giả Nguyễn Khoa Điềm còn nhắc đến những hình ảnh mang đậm vẻ đẹp thuần phong mỹ tục giản dị của con người Việt Nam :

*“Tóc mẹ thì bới sau đầu*

*Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn”*

Từ ngày xưa, hình ảnh người phụ nữ Việt Nam luôn gắn liền với mái tóc dài, được búi gọn gàng ngay sau đầu. Về đẹp đó của một người bà, người mẹ, người chị, của một người con gái Việt Nam mộc mạc, giản dị nhưng lại rất nữ tính, thuần hậu rất riêng. Tác giả đã vận dụng thành ngữ “gừng cay muối mặn” một cách hết sức tự nhiên, đặc sắc, nhẹ nhàng mà thấm đượm ân tình để nói lên sự thủy chung ở trong con người như câu nói “gừng càng già càng cay, muối càng lâu càng mặn, con người sống với nhau lâu năm thì tình nghĩa sẽ đong đầy”.

Ngoài những phong tục tập quán và tình yêu thương của con người, Nguyễn Khoa Điềm còn nêu lên truyền thống lao động sản xuất của người dân:

*“Cái kèo, cái cột thành tên*

*Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng”*

Từ xa xưa, con người đã biết chặt gỗ mà làm nhà. Những ngôi nhà đó sử dụng kèo, cột giằng giữ vào nhau vững chãi, bền chặt tránh được mưa gió và thú dữ. Đó cũng chính là ngôi nhà tổ ấm cho mọi gia đình có thể đoàn tụ, quây quần bên nhau, cùng nhau chia sẻ niềm vui nỗi buồn; từ đó hình thành nên làng, xóm và Đất nước. Ngôi nhà là mái ấm, là nơi con người “an cư lạc nghiệp” siêng năng tích góp của cải dần dần thành sự phát triển đất nước. Nhà thơ vận dụng khéo léo câu thành ngữ “Một nắng hai sương” để nói lên sự cần cù chăm chỉ của cha ông ta trong lao động sản xuất. Các động từ “xay – giã – dần – sàng” đó là quy trình sản xuất ra hạt gạo. Để làm ra được hạt gạo, người nông dân phải trải qua biết bao tháng ngày nắng sương vất vả gieo cấy, chăm sóc, xay giã và giần sàng. Thấm vào trong hạt gạo bé nhỏ ấy là mồ hôi vị mặn nhọc nhằn của người nông dân vất vả nắng mưa. Thành quả ngọt ngào này không chỉ giúp dân ta có đời sống no ấm mà nó còn trở thành nền văn minh lúa nước mà khi nhắc đến người ta biết ngay đến Việt Nam; không chỉ dừng lại ở đó, nền văn minh này đã giúp cho nước ta trở thành nước xuất khẩu gạo lớn thế hai thế giới và toàn cầu biết đến lúa gạo Việt Nam.

Từ tất cả các yếu tố trên, nhà thơ khẳng định:

*“Đất Nước có từ ngày đó...”*

“Ngày đó” là ngày nào, chúng ta không hề biết, tác giả cũng không thể biết. Chỉ biết rằng ngày đó chính là ngày ta bắt đầu có truyền thống, có những phong tục tập quán, có nhiều văn hoá riêng biệt khác với quốc gia khác. Đó là ngày ta có Đất nước của dân tộc Việt Nam.

Bằng việc vận dụng khéo léo và mềm mại các chất liệu văn hóa dân gian như phong tục ăn trầu, tục búi tóc, truyền thống đánh giặc ngoại xâm, truyền thống làm nông nghiệp và các câu ca dao, tục ngữ cùng các thành ngữ... cùng với ngôn ngữ mộc mạc,

giản dị, lời thơ nhẹ nhàng đúng giọng thủ thi tâm tình và điệp từ “Đất nước”, tác giả Nguyễn Khoa Điềm đã mang đến cho bạn đọc một cách nhìn mới mẻ về cội nguồn của đất nước; vẻ đẹp của một đất nước giàu văn hóa cổ truyền, đất nước của truyền thống, của phong tục tươi đẹp mang đậm dấu ấn của tư tưởng đất nước của nhân dân.

Nhiều năm tháng qua đi nhưng đoạn thơ cùng với bản trường ca “Mặt đường khát vọng” vẫn giữ nguyên vẹn những giá trị tốt đẹp ban đầu của nó và để lại ấn tượng đẹp đẽ, đọng lại trong tâm tư của bao thế hệ con người Việt Nam trước đây, bây giờ và cả sau này. Bản trường ca của tác giả Nguyễn Khoa Điềm làm ta thêm hiểu và yêu Đất nước đồng thời thôi thúc bản thân hành động để bảo vệ và phát triển đất nước này.

#### ***Bài văn hay 4: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm***

Nguyễn Khoa Điềm là một trong những cây bút tiêu biểu của thế hệ nhà thơ trẻ trong những năm chống Mỹ cứu nước. Thơ ông giàu chất suy tư, cảm xúc lắng đọng, thể hiện tâm tư của người tri thức tham gia tích cực vào cuộc chiến đấu của nhân dân, mang màu sắc chính luận. Đoạn trích “Đất Nước” là một trong những bài thơ tiêu biểu của ông. Đoạn trích thể hiện cái nhìn mới mẻ về Đất Nước, và cái mới mẻ ấy thôi thúc chúng ta đi tìm cội nguồn của Đất Nước. Với 9 câu thơ đầu, Nguyễn Khoa Điềm thể hiện quan niệm của mình về cội nguồn của Đất Nước thật đặc sắc.

*Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi*

*Đất Nước có trong những cái “ngày xửa ngày xưa...” mẹ thường hay kể*

*Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn*

*Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc*

*Tóc mẹ thì bới sau đầu*

*Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn*

*Cái kèo, cái cột thành tên*

*Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng*

*Đất Nước có từ ngày đó...*

Đoạn trích Đất Nước thuộc phần đầu, chương V của bản trường ca “Mặt đường khát vọng”. hoàn thành ở chiến khu Trị – Thiên năm 1971, in lần đầu năm 1974, viết về sự thức tỉnh của tuổi trẻ ở các đô thị vùng tạm chiếm miền Nam về non sông đất nước, về sự mệnh thế hệ mình, xuống đường đấu tranh chống đế quốc Mỹ.



*“Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi”*

Câu thơ mở đầu là lời khẳng định tự nhiên, giản dị: “Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi”. Đất Nước có từ “khi ta lớn lên”, từ khi ta chưa ra đời, xuyên suốt bốn ngàn năm văn hiến. Như vậy, Đất Nước tồn tại như một điều hiển nhiên, nó có chiều sâu cội nguồn cũng như sự hình thành và phát triển bao đời nay. Với Nguyễn Khoa Điềm, Đất Nước thật gần gũi, hiện diện trong những câu chuyện cổ tích thường mở đầu bằng “ngày xưa ngày xưa”. Câu thơ khiến ta nhớ đến hình ảnh của người bà thường hay kể chuyện cho con cháu nghe, là hình ảnh cô Tấm bị mẹ con Cám bắt nạt, là hình ảnh nàng tiên bước ra từ quả thị.... Cụm từ “ngày xưa ngày xưa” thật quen thuộc và gần gũi với con người Việt Nam. Bởi, mỗi câu chuyện là mỗi bài học đạo lý dạy ta biết “ở hiền gặp lành”, biết thiện thắng ác, biết sống thủy chung, ... Tác giả không dùng từ ngữ, hình ảnh hoa mỹ tráng lệ mang tính biểu tượng để thể hiện Đất Nước mà dùng cách nói giản dị, tự nhiên, dễ hiểu, dễ thấm vào lòng người. Tác giả giúp ta tìm hiểu Đất Nước có từ nền văn hóa dân gian cha ông ta để lại.

Tác giả cảm nhận Đất Nước gắn với phong tục tập quán, hình thành nên bản sắc văn hóa riêng của dân tộc:

*“Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn”*

“Miếng trầu bà ăn” là miếng trầu tình nghĩa trong “sự tích trầu cau” khiến ta rung rung nước mắt về tình cảm vợ chồng, về tình nghĩa anh em gắn bó. Từ đó, hình ảnh “trầu cau” trở thành “miếng trầu là đầu câu chuyện”, trở thành thứ không thể thiếu được trong lễ cưới, tượng trưng cho tình nghĩa đầm thắm, thủy chung.

*“Tóc mẹ thì bới sau đầu”*

Đó là hình ảnh đặc thù của người phụ nữ Việt Nam, thùy mị, duyên dáng và thật đáng yêu. Nét đẹp ấy làm ta gợi nhớ đến câu ca dao:

*“Tóc ngang lưng vừa chùng em búi*

*Để chi dài bơi rỗi lòng anh”*

Không những chỉ là những cảm nhận ở trên về Đất Nước mà Nguyễn Khoa Điềm còn cảm nhận Đất Nước trong vẻ đẹp tình yêu của cha mẹ với lối sống nặng tình nặng nghĩa như “gừng cay muối mặn”

*“Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn”*

Dù gian nan, dù cay đắng nhưng cha mẹ vẫn đồng cam cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi để tình cảm thêm mặn nồng, thấm thiết. Hình ảnh thơ gợi ta nhớ câu ca dao:

*“Tay bưng đĩa muối, chén gừng  
Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau”*

Hay

*“Muối ba năm muối đang còn mặn  
Gừng chín tháng vẫn hã còn cay  
Đôi ta tình nặng nghĩa đây  
Dù ba vạn sáu ngàn ngày cũng chẳng xa”*

Từ cha mẹ thương nhau mới đi đến “Cái kèo cái cột thành tên”. Câu thơ gợi nhắc cho người đọc nhớ đến tục làm nhà cổ của người Việt. Đó là tục làm nhà sử dụng kèo cột giằng giữ vào nhau làm cho nhà vững chãi, bền chặt tránh được mưa gió, thú dữ. Đó cũng là ngôi nhà tổ ấm cho mọi gia đình đoàn tụ bên nhau; siêng năng tích góp mỡ màu dền thành sự sống. Từ đó, tục đặt tên con cái Kèo, cái Cột cũng ra đời.

Đất Nước ta từ ngàn đời đã có truyền thống chống giặc ngoại xâm hào hùng của dân tộc:

*“Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc”*

Hình ảnh “cây tre” là biểu tượng của người Việt Nam, gắn với đời sống thường ngày và có lúc trở thành vũ khí xông pha ra chiến trường đánh giặc, Thánh Gióng từng nhổ tre đánh giặc Ân, nhà văn Thép Mới cũng từng nhận ra:

*“Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín”*

Tre thật thà chất phác, đôn hậu, yêu thủy chung yêu chuộng hòa bình nhưng cũng kiên cường bất khuất trong chiến tranh. Tre đứng thẳng hiên ngang bất khuất cùng chia lửa cho dân tộc:

*“Một cây chông cũng tiến công giặc Mĩ”*

Bởi

*“Nòi tre đâu chịu mọc cong  
Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường”*

Đâu chỉ có những vẻ đẹp trên, dân tộc ta còn có truyền thống lao động cần cù, chịu thương chịu khó:

*“Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng”*

Thành ngữ “một nắng hai sương” và các động từ liên tiếp xay, giã, giần, sàng gợi lên sự vất vả và triền miên của người nông dân trên đồng ruộng. Đất Nước gắn với nền văn minh lúa nước, lấy hạt gạo làm gia bảo, gắn liền với quá trình lao động vất vả để có được hạt gạo, để sinh tồn. Ý thơ thật sâu sắc. Câu thơ gợi nhắc đến ca dao:

*“Cày đồng đang buổi ban trưa*

*Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày*

*Ai ơi bưng bát cơm đầy*

*Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần”*

Từ Đất Nước viết hoa diễn tả tình cảm thiêng liêng đối với Đất Nước. Giọng thơ trữ tình, câu thơ dài ngắn đan xen thể hiện cảm xúc tự nhiên, phóng khoáng. Ngôn ngữ giản dị, sử dụng sáng tạo các chất liệu từ văn học dân gian tạo chiều sâu cho ý thơ.

Đất Nước đối với Nguyễn Khoa Điềm là những gì bình thường, gần gũi nhất. Nó có trong cổ tích, ca dao, gắn liền với nguồn mạch quê hương để làm nên một chân dung trọn vẹn về Đất Nước: Thân thương mà hào hùng, vất vả mà thủy chung.



***Bài văn mẫu 5: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm hay nhất***

“Đất nước tôi thon thả giọt đàn bầu. Nghe dịu nỗi đau của mẹ. Ba lần tiễn con đi, hai lần khóc thầm lặng lẽ. Các anh không về mình mẹ lặng im...”. Cứ mỗi lần nghe lại bài hát này lòng tôi xốn xao da diết. Nhớ những ngày bé thơ đến lớp, cô giáo dạy tôi viết hai chữ “Việt Nam” và gọi đó là Đất Nước. Tôi mơ hồ chẳng hiểu, chỉ biết rằng đó là cái gì lớn lao và thật quý báu lắm! Thời gian trôi qua nhanh, mang tuổi thơ bé bỏng của tôi đi xa. Cho đến hôm nay, qua bao nhiêu lần thơ đọc được tôi đã thấm thía hai tiếng thiêng liêng “Đất Nước”. Trong những vần thơ mến yêu dạt dào cảm hứng ấy, tác phẩm “Đất Nước” của Nguyễn Khoa Điềm là nổi bật hơn cả.., bằng trải nghiệm tuổi trẻ, bằng nhiệt tình cách mạng và cả bằng vốn tri thức được đào tạo bài bản từ mái trường xã hội chủ nghĩa, tạo nên chiều sâu của hình tượng Đất Nước, hoà mạch thơ chính luận – trữ tình.

Đất nước - hai tiếng ấy thật thiêng liêng, tự hào. Nó trở thành đề tài muôn thuở trong thơ ca chỉ có đi đâu các nhà thơ nhà văn hay dùng những hình ảnh mang tính biểu tượng để viết về đất nước hay tự tạo ra một khoảng cách để chiêm ngưỡng. Còn trong thơ Nguyễn Khoa Điềm, đất nước không phải là một khái niệm trừu tượng mà rất gần gũi đối với mỗi người. Trả lời cho câu hỏi: “Đất Nước là gì? Đất Nước từ đâu ra?”, mỗi người đều có cách cảm nhận, lí giải riêng của mình. Với Nguyễn Khoa Điềm, Đất Nước được cảm nhận ở các phương diện lịch sử, địa lý văn hoá ...nên tác giả tự hào mà nói rằng “khi ta lớn lên đất nước đã có rồi”. Nhà thơ đã bắt đầu bằng những kí ức tuổi thơ để hình dung ra một sự tồn tại của Đất Nước trong nhận thức và tình cảm tự nhiên nhất của con người. Những vẻ đẹp được khơi lên từ mạch tâm tình, thấm đẫm hơi thở ca dao dân ca, huyền tích sử thi của dân tộc. Cái hay của phần mở đầu chương “Đất Nước” chính là sự xuất hiện của hàng loạt những hình ảnh có ý nghĩa biểu trưng nhưng rất gần gũi:

*“Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi*

*Đất Nước có trong những cái ngày xưa ngày xưa mẹ thường hay kể*

*Đất Nước bắt đầu từ miếng trầu bây giờ bà ăn*

*Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc...”*

Giọng thơ thủ thỉ, chân thành mà sâu lắng ấy đã chuyển tải suy ngẫm của nhà thơ về Nhân Dân – Đất Nước. Đất Nước đã có từ lâu, rất lâu rồi. Khi ta oa oa cất tiếng khóc chào đời, lớn lên và trưởng thành thì đất nước đã có rồi. Cảm hứng về đất nước của Nguyễn Khoa Điềm bắt nguồn từ những huyền thoại: “Ngày xưa ngày xưa mẹ thường hay kể” giờ còn đọng lại trong tiềm thức với cô Tấm ngoan hiền, với sự tích bánh chưng bánh dày, bà tiên nhân hậu hay mục di ghê độc ác, ...Hình ảnh Đất Nước vừa

hiện lên vừa giản dị gần gũi, vừa thiêng liêng sâu lắng bởi nó gắn với thế giới tâm hồn con người, được nuôi dưỡng từ thuở thơ bé và truyền lại cho muôn đời sau “ngày xưa” chỉ với hai từ mà bao kỉ niệm tuổi ấu thơ lại ùa về

*“Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn*

*Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc”*

Trong kho tàng văn học dân gian, nhà thơ đã chọn ra hai câu chuyện để khắc họa hình ảnh đất nước bằng chính những cảm nhận sâu sắc của mình. “Đất Nước bắt đầu” một câu thơ lí giải sự hình thành đất nước gắn liền với câu chuyện cổ tích cầu cầu. Đó là câu chuyện cổ tích ngợi ca nghĩa anh em và tình vợ chồng gắn bó keo sơn. Đất Nước bắt đầu với miếng trầu có nghĩa là Đất Nước được hình thành trong lối sống tình nghĩa. “Miếng trầu bây giờ bà ăn” bắt nguồn từ thuở xa xưa - đó là truyền thống tốt đẹp - “Miếng trầu bắt đầu câu chuyện”. Đất Nước được sinh ra và nuôi dưỡng trong truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc đó là lối sống nghĩa tình. Đất Nước được hình thành trong tình yêu nhưng lại lớn mạnh và trưởng thành nhờ những cuộc đấu tranh bảo vệ dân tộc.

*“Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc”*

Câu thơ gợi nhắc truyền thuyết “Thánh Gióng” làm ta nhớ đến một cậu bé lớn nhanh như thổi để lên đường đánh giặc Ân cứu nước. Một câu chuyện ngợi ca sức mạnh của tình yêu dân tộc và hình ảnh kì vĩ Thánh Gióng. Và đất nước ta cũng trưởng thành khi mọi người cùng nhau đồng lòng chống giặc ngoại xâm, mở mang bờ cõi. Với Nguyễn Khoa Điềm, ông đã nhìn thấy sự trưởng thành của Đất Nước trong đau thương, thử thách nhờ công cuộc đấu tranh và lòng yêu nước của dân tộc. Qua lịch sử, truyền thống ấy đã trở thành truyền thống yêu nước thiêng liêng.

*“Tóc mẹ thì bới sau đầu”*

Trong muôn vàn truyền thống đẹp, nhà thơ chọn ra một hình ảnh thật giản dị nhưng rất tinh tế đặc sắc: hình ảnh người phụ nữ Việt với mái tóc bới sau đầu - hình ảnh thật gần gũi, thân quen in sâu trong nếp nghĩ, gợi suy ngẫm về con người trong cuộc sống lam lũ vất vả nhưng vẫn duyên dáng, tắn tảo, đảm đang. Hình ảnh ấy qua bao năm tháng vẫn không thay đổi, vẫn gợi suy ngẫm về cái đẹp giản dị mà thiêng liêng. Và hình ảnh Đất Nước hiện lên qua chính mỹ tục ấy.

Đất Nước còn hiện lên trong sự gắn liền với một lối sống đẹp “Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn”. Câu thơ gợi từ một câu ca dao “gừng cay muối mặn xin đừng bỏ nhau”. Ý thơ giản dị mà ý nghĩa vô cùng sâu sắc. Tình yêu được sinh ra và nuôi dưỡng từ trong khó nghèo, từ trong những hoàn cảnh đầy thử thách thật đáng trân trọng, đáng quý. Đó là lối sống trọn nghĩa, trọn tình, thủy chung đã trở thành một truyền

thống thiêng liêng được lưu truyền qua bao đời. Và sự sinh thành, phát triển của Đất Nước song hành cùng với sự lưu truyền và phát triển của truyền thống tốt đẹp ấy. “Cái kèo, cái cột thành tên” Đất Nước được gắn liền với những hình ảnh đơn sơ, mộc mạc “cái kèo, cái cột” nhưng chính những thứ đơn sơ, mộc mạc ấy đã tạo nên một mái ấm gia đình, làng xóm, quê hương, đất nước. Nói cách khác, nó chính là tế bào của đất nước.

Đất Nước hiện lên qua cuộc sống lao động sinh hoạt: “Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng”. Sự hình thành và phát triển của Đất Nước là một quá trình lâu dài, nhờ bàn tay lao động xây dựng của con người từ thuở sơ khai, khi con người tạo dựng những cái đơn giản nhất với nỗ lực một nắng hai sương. Con người lao động đã biết “xay, giã, giần, sàng” để tạo nên hạt gạo, tạo nên những giá trị vật chất để xây dựng Đất Nước no ấm. Cách sử dụng từ ngữ “một nắng hai sương” và chọn lọc hình ảnh “xay, giã, giần, sàng” cùng nhịp điệu lan toả gợi sự suy ngẫm liên tưởng, hình ảnh Đất Nước hiện dần nhờ bàn tay lao động cần cù, sáng tạo của con người, hình ảnh ấy hiện dần trong nhịp điệu gạo rơi trên sân, trong tiếng chày, trong máy xay với cuộc sống lao động bền bỉ dù vất vả, lam lũ. Qua đó ta nhận ra nét đặc trưng riêng của nền văn học Việt - văn hoá lúa nước. Hình ảnh Đất Nước hiện lên trong cuộc sống sinh hoạt là một Đất Nước cần cù, sáng tạo trong lao động.

Cũng chính trong cuộc sống lao động sinh hoạt, nhà thơ còn khám ra sự hình thành, phát triển ngôn ngữ dân tộc gắn liền với nguồn gốc hình thành và phát triển của Đất Nước: Khi con người biết lao động tạo dựng cuộc sống chính là khi họ biết đặt tên cho những sự vật hình tượng gần gũi nhất “cái kèo, cái cột”. Và trong quá trình lao động, trong sự tìm tòi khám phá, sáng tạo nên những giá trị vật chất như hạt gạo, họ đã sáng tạo nên những ngôn từ ghi lại quá trình lao động ấy “xay, giã, giần, sàng”. Đây là kết tinh tinh túy linh hồn của dân tộc. Đất Nước hình thành và phát triển cùng với sự hình thành tiếng mẹ thiêng liêng ấy. Khám phá Đất Nước ở phương diện văn hóa sinh hoạt, Nguyễn Khoa Điềm đã phát biểu nhận thức của mình như lối định nghĩa độc đáo, một cách lí giải không hề mang tính áp đặt mà đầy sức gợi, sức thuyết phục bằng những câu chuyện, chọn lọc chi tiết giàu ý nghĩa giúp ta nhận ra Đất Nước bắt nguồn từ những điếu giản dị nhất, gần gũi nhất, nhưng bền vững đến muôn đời.

Trong đoạn thơ trên tác giả sử dụng nhiều các yếu tố ca dao dân ca tục ngữ truyền thuyết cổ tích không chỉ đem đến sự gần gũi mà còn biểu hiện ý thức tự tôn tự hào dân tộc. Từ “Đất Nước” được viết hoa và lặp lại 5 lần thể hiện sự thành kính. Với chín dòng thơ 85 chữ, không hề có một từ Hán Việt, Nguyễn Khoa Điềm đã tạo nên những vần thơ tự do dạt dào cảm xúc, kết hợp với chất giọng thủ thỉ tâm tình như một điệu ru để đi vào lòng người. Nhưng chuyển tải mạch cảm xúc ấy là một lối lập luận chặt chẽ: tổng - phân - hợp. Chính sự kết hợp hài hoà giữa trí tuệ và cảm xúc bay bổng đã làm sáng lên lối thơ trữ tình chính luận - phong cách độc đáo riêng của Nguyễn Khoa Điềm.

Qua những dòng thơ trần trở và suy tư về một khái niệm tưởng chừng như đã ăn sâu vào máu thịt mỗi người dân Việt, qua chiều sâu văn hóa, sinh hoạt Nguyễn Khoa Điềm đã có một phát hiện, một cảm nhận vô cùng sâu sắc: Đất Nước hiện lên trong thế giới tinh thần của cộng đồng người Việt, trong cuộc sống sinh hoạt từ bao đời. Đất Nước hiện lên gắn liền với những phong tục tập quán với lối sống, nếp nghĩ, qua kho tàng văn học dân gian, qua bản sắc văn hoá... Đó là một Đất Nước không trừu tượng mà cụ thể, chứa đựng mơ ước, khát vọng, quan niệm về vẻ đẹp phẩm chất của tâm hồn dân tộc. Gương mặt Đất Nước hiện lên thật sống động, lung linh: trong cuộc sống, trong lao động và trong chiến đấu.

### *Dàn ý chi tiết: Phân tích 9 câu đầu bài thơ Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm*

#### **1. Mở bài**

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Khoa Điềm, đoạn thơ Đất nước và 9 câu thơ đầu.

#### **2. Thân bài**

- "Khi ta lớn lên, đã có rồi": Đất Nước ra đời từ rất xa xưa như một sự tất yếu, trong chiều sâu của lịch sử thời các vua Hùng dựng nước và giữ nước.

- "Ngày xưa ngày xưa, mẹ thường hay kể": những câu chuyện cổ tích, những bài học đạo lý làm người, ước mơ khát vọng của nhân dân về lẽ công bằng → góp phần tạo nên Đất nước.

- "Miếng trầu": phong tục ăn trầu của dân gian gắn với ta nhiều đời nay và gợi nhớ sự tích Trầu cau.

- "Biết trồng tre mà đánh giặc": gợi nhớ truyền thống chống giặc ngoại xâm và truyền thuyết đầy tự hào của người Việt và truyền thuyết về người anh hùng Thánh Gióng.

- "Tóc mẹ bới sau đầu": những phong tục lâu đời của người Việt, người phụ nữ để tóc dài và bới lên.

- "Cha mẹ, gừng cay muối mặn": gắn với câu ca dao của dân tộc, nói về tình cảm thủy chung của người Việt.

- "Cái kèo, cái cột, hạt gạo, xay, giã, giần, sàng": những vật quen thuộc trong đời sống hằng ngày của người Việt Nam gắn với lao động sản xuất và nền văn minh lúa nước.

→ Đất Nước là những gì có thể bắt gặp ở ngay trong cuộc sống của mỗi gia đình, mỗi người: câu chuyện cổ tích của mẹ, miếng trầu bà ăn, hạt gạo ta ăn, ngôi nhà ta ở....

- "Đất Nước có từ ngày đó": Đất Nước có từ khi dân mình biết yêu thương, sống tình nghĩa, từ ngày dân tộc có nền văn hóa riêng, từ khi dân mình biết dựng nước và giữ nước, từ trong cuộc sống hằng ngày của con người.

→ Sự cảm nhận về chiều sâu của lịch sử của Đất Nước thể hiện ngay trong đời sống hằng ngày của nhân dân. Đất Nước được hình thành từ những gì nhỏ bé, gần gũi trong cuộc sống của mỗi con người, từ bề dày của truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam.

### **3. Kết bài**

- Tổng kết về nội dung, nghệ thuật và nêu cảm nhận về đoạn trích.